

VL, ngày 03 tháng 12 năm 2021

Số:140/2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:108/2021/HNGĐ-ST ngày 20 tháng 10 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị Thanh H, sinh năm 1996

HKTT: Số X, thôn NP, xã HT, thị xã BK, tỉnh BK

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1971

HKTT: Thôn ĐM, xã CĐ, huyện VL, tỉnh HY.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị Thanh H và anh Nguyễn Ngọc D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị Thanh H và anh Nguyễn Ngọc D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh D không có con chung nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức và đất ruộng nông nghiệp: Chị H và anh D đều tự nguyện không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hà Thị Thanh H chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011518 ngày 20 tháng 10 năm 2021, chị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND xã CĐ
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Lâm

